# BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:4029/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày Lữ tháng Lamam 2016

**QUYÉT ÐINH** 

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm

### BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm;

Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BKHCN ngày 15/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn quản lý Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Thông tư số 17/2014/TT-BKHCN ngày 16/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 19/2013/TT-BKHCN;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1544/QĐ-BKHCN ngày 10/6/2016 và Quyết định số 3695/QĐ-BKHCN ngày 25/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định các nhiệm vụ thuộc Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục ba (03) nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo).

- Điều 2. Giao Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tổng hợp, Ban chủ nhiệm Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tổ chức Hội đồng xét giao trực tiếp và Tổ thẩm định nội dung và kinh phí các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.
- Điều 3. Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tổng hợp, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia, Chủ nhiệm Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu VT, Vụ KHTH.

KT.BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Tùng

# DOANH NGHIỆP KHẮCN VÀ TỔ CHỨC KHẮCN CÔNG LẬP THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ, DANH MỰC BA (03) NHIỆM VỰ KH&CN THƯỘC CHỬƠNG TRÌNH HỔ TRỢ PHÁT TRIỂN

(Kèm theo Quyết định số 4029/QĐ-BKHCN ngày 🖑 tháng 🏅 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ) TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM

	Ghi chú	9	
	Phương thức	S chuc thực mẹn	- Phương Tuyển ch
	Yêu cầu đối với kết quả	4	<ol> <li>Sán phẩm dạng I: 03 mô đun tách màu gạo ứng dụng công nghệ xử lý ảnh với các chỉ tiêu kỹ thuật sau:</li> <li>Năng suất của mô đun từ 1,5 - 2 tấn/giờ, có khả năng tích hợp nhiều mô đun tùy theo nhu cầu về năng suất;</li> <li>Phân loại trên ngưỡng màu, tự động calib xác định các thông số ban đầu như tạo độ biên, vị trí van, xác định ngưỡng gạo;</li> <li>Tị lệ gạo xấu (bạc bụng, sọc đỏ,) bị lẫn trong thành phẩm đưới 3% cho một lần tách;</li> <li>Độ ôn định cao;</li> <li>Giá thành cạnh tranh, được thị trường chấp nhận.</li> <li>Sán phẩm dạng II:</li> <li>Phần mềm xử lý ảnh và Phần mềm điều khiển cho máy tách màu phân loại gạo;</li> <li>Hồ sơ thiết kế và quy trình công nghệ chế tạo máy tách màu phân loại gạo.</li> <li>3. 01 doanh nghiệp KH&amp;CN được thành lập.</li> </ol>
	Định hướng mục tiêu	33	- Làm chủ công nghệ xử lý ảnh ứng dụng trong máy phân loại gạo Sản xuất thử nghiệm và thương mại hóa sản phẩm máy phân loại gạo sử dụng công nghệ xử lý ảnh Thành lập doanh nghiệp KH&CN sản xuất và kinh doanh sản phẩm máy tách màu phân loại gạo.
· · ·	ı en nniem vų	2	Hoàn thiện công nghệ và sản xuất máy tách màu phân loại gạo sử dụng công nghệ xử lý ảnh.
CTT		I	

- Phương thức: Giao trực tiếp; - Đơn vị chủ trì: Trung tâm sinh học ứng dụng Anh Đào.	- Phương thức: Giao trực tiếp; - Đơn vị chủ trì: Công ty Cổ phần rượu bia nước giải khát AROMA.
<ul> <li>- Quy trình công nghệ sản xuất giống dừa sáp (Makapuno coconut) bằng công nghệ nuôi cấy cứu phôi quy mô công nghiệp (công suất tối thiểu 10.000 cây/năm).</li> <li>- 5.000 cây dừa con nuôi cấy phôi trong ống nghiệm (có 3 - 4 lá, đầy đủ rễ và chiều cao khoảng 15 - 20 cm);</li> <li>- 2.000 cây dừa sáp giai đoạn cây con trong vườm ươm (có 5 - 6 lá, chiều cao khoảng 40 - 50 cm, không sâu bệnh).</li> <li>- Mô hình trồng dừa sáp (từ giống tạo ra) trên đất nhiễm phèn, nhiễm mặn quy mô 4 - 5 ha, tỷ lệ sống 90 - 95% (trong đó có 1 ha đã cho quả có tỷ lệ dừa sáp đạt 75%).</li> <li>- Thành lập được doanh nghiệp KH&amp;CN sản xuất và kinh doanh giống và các sản phẩm từ dừa sáp.</li> </ul>	<ul> <li>I. Sắn phẩm dạng I: <ul> <li>- Bánh men rượu: 500 kg. Mật độ nấm men ≥ 10<sup>7</sup> CFU/g, mật độ nấm mốc ≥ 10<sup>6</sup> CFU/g, không có độc tố.</li> <li>- Mô hình sản xuất bánh men rượu quy mô 50 kg/mẻ.</li> <li>- Mô hình thiết bị sản xuất rượu trắng chưng cất từ nếp cái hoa vàng, rượu nếp cái hoa vàng dạng đục và rượu nếp cảm dạng đục quy mô 2.000 lít/ngày, vận hành tốt và tạo được sản phẩm đạt tiệu chuẩn chất lượng toàn diện.</li> <li>- 50.000 lít rượu trắng chưng cất từ nếp cái hoa vàng: độ rượu ≥ 30%Vol, đạt chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo QCVN 06-3:2010/BYT, chất lượng cảm quan cố hương vị đặc trưng của nếp cái hoa vàng.</li> <li>- 20.000 lít rượu nếp cái hoa vàng dạng đục: độ rượu 20-30%Vol, đạt chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo QCVN 06-3:2010/BYT, cảm</li> </ul> </li> </ul>
- Hoàn thiện được quy trình công nghệ sản xuất giống dừa sáp bằng công nghệ nuôi cấy cứu phôi quy mô công nghiệp Trồng thử nghiệm thành công trên đất nhiễm phèn, nhiễm mặn Thành lập được doanh nghiệp KH&CN sản xuất, kinh doanh giống và các sản phẩm từ đừa sáp.	- Tạo ra quy trình công nghệ chuẩn, mô hình thiết bị chuẩn để sản xuất ra một số loại rượu từ nếp cái hoa vàng và rượu nếp than (nếp cẩm) quy mô công nghiệp Thành lập được doanh nghiệp KH&CN.
Hoàn thiện quy trình sản xuất giống dừa sáp (Makapuno coconut) bằng công nghệ nuôi cấy cứu phôi trên quy mô công nghiệp.	Hoàn thiện công nghệ sản xuất một số sản phẩm rượu từ gạo nếp cái hoa vàng và gạo nếp than (nếp cẩm) quy mô công nghiệp.
5	ů.

Ġ,

quan hương thơm rượu nệp lên men.	- 20.000 lít rượu nếp cẩm dạng đục: độ rượu 20-30%Vol, đạt chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo QCVN 06-3:2010/BYT, cảm quan hương thơm nươn nếp cẩm lân mạn	2. Sản phẩm dạng 2:	- Quy trình công nghệ sản xuất bánh men rượu.	<ul> <li>- Quy trình công nghệ sản xuất rượu trắng chưng cất từ nếp cái hoa vàng.</li> </ul>	- Quy trình công nghệ sản xuất rượu nếp cái hoa vàng dạng đục.	<ul> <li>Quy trình công nghệ sản xuất rượu nếp cẩm dạng đục.</li> </ul>	- Tiêu chuẩn cơ sở của rượu trắng chưng cất từ nếp cái hoa vàng,	rượu nep cai hoa vang dạng đục và rượu nêp câm dạng đục.	3. Sản phẩm dạng 3:	- 01 doanh nghiệp KH&CN được thành lập.

